

QUY ĐỊNH

**về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các cơ quan
chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Căn cứ Điều lệ Đảng cộng sản Việt Nam;
 - Căn cứ Quy định số 294-QĐ/TW ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;
 - Căn cứ Quy định số 260-QĐ/TW, ngày 24/01/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố;
 - Căn cứ Hướng dẫn số 29-HD/BTCTW ngày 25/02/2025 của Ban Tổ chức Trung ương, Hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở cơ quan Đảng, Nhà nước, mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy, Đảng ủy trực thuộc Trung ương;
 - Căn cứ Quyết định số 11-QĐ/TU, ngày 26/6/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Phú Thọ về thành lập Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh;
 - Căn cứ Quyết số 68 -QĐ/TU, ngày 30/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thành lập cơ quan Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ;
 - Căn cứ Quyết định số 148 -QĐ/TU, ngày 05/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy UBND tỉnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
 - Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh khoá I, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi tắt là Đảng ủy).

2. Cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy gồm: Ban Tổ chức, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra, Ban Tuyên giáo và Dân vận, Văn phòng.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức

1. Bảo đảm tham mưu, phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Đảng ủy; không chồng chéo, trùng lặp chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan tham mưu, giúp việc; một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính.

2. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy ngoài việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Quy định này, còn phải tham mưu và triển khai thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy theo nhiệm vụ, quyền hạn, lĩnh vực được quy định trong Quy chế làm việc của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy cán bộ.

4. Ban Thường vụ Đảng ủy căn cứ tổng biên chế được Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao và yêu cầu, nhiệm vụ, cơ cấu cán bộ, công chức, tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm đã được phê duyệt để xem xét, quyết định biên chế của mỗi cơ quan bảo đảm tinh gọn, cân đối giữa các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy; tăng cường phân công kiêm nhiệm một số chức danh.

Điều 3. Một số trách nhiệm và quyền hạn chung của cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy

1. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy trong tham mưu, đề xuất với cấp ủy và thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Được yêu cầu cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan.

3. Được cử cán bộ dự các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy và các cơ quan có liên quan khi bàn về nội dung thuộc lĩnh vực chuyên môn do cơ quan phụ trách.

4. Thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm, thẩm quyền của chủ thể kiểm tra, giám sát theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 4. Ban Tổ chức Đảng ủy

1. Chức năng:

Là cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Đảng ủy và Thường trực Đảng ủy về công tác tổ chức xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ; đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị trong Đảng ủy.

2. Nhiệm vụ

2.1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị nghị quyết đại hội, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, quy chế, quy định, chương trình, kế hoạch của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

b) Xây dựng đề án về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ đảng thuộc thẩm quyền quyết định của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy.

c) Tham mưu các nội dung công tác tổ chức, biên chế, cán bộ, và quản lý cán bộ thuộc thẩm quyền của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy theo phân cấp quản lý; quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cơ quan chuyên trách của Đảng ủy theo quy định.

d) Cụ thể hóa và triển khai các văn bản của cấp trên và của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ thuộc diện Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý. Phối hợp với các cơ quan chức năng, cơ sở y tế thực hiện bảo vệ, chăm sóc sức khỏe đối với cán bộ, công chức theo quy định.

đ) Tham mưu, giải quyết các vấn đề về đảng tịch. Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý và quản lý hồ sơ cán bộ, công chức và đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định.

e) Thực hiện thống kê về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở các cơ quan đơn vị trong Đảng bộ theo phân cấp, ủy quyền; công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên ở các chi bộ, đảng bộ trực thuộc.

f) Là cơ quan Thường trực về công tác thi đua, khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên của Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh.

g) Là thường trực về công tác xét nâng lương, chuyển ngạch đối với cán bộ, công chức, người lao động cơ quan Đảng ủy UBND tỉnh.

h) Là cơ quan Thường trực về công tác thi đua, khen thưởng của Đảng ủy.

i) Sơ kết, tổng kết về công tác tổ chức xây dựng Đảng.

2.2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, thi hành Điều lệ Đảng đối với các cấp ủy cơ sở trực thuộc Đảng ủy.

b) Hướng dẫn nghiệp vụ và kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác xây dựng, phát triển tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, quản lý hồ sơ đảng viên, cơ sở dữ liệu đảng viên, giới thiệu sinh hoạt đảng, xét tặng huy hiệu Đảng, cấp phát thẻ đảng viên, xóa tên đảng viên, giải quyết khiếu nại và vấn đề đảng tịch cho đảng viên trong Đảng bộ; công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

2.3. Thẩm định, thẩm tra

a) Các đề án, văn bản về tổ chức bộ máy, công tác cán bộ, công tác tổ chức xây dựng Đảng, công tác bảo vệ chính trị nội bộ do tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị liên quan trước khi trình Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Đảng ủy.

b) Thẩm định và trình Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về nhân sự dự kiến quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, giới thiệu ứng cử, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chính sách cán bộ theo phân cấp quản lý và danh sách kết nạp đảng viên.

c) Thẩm tra, xác minh đối với cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định.

d) Thẩm định hồ sơ xóa tên trong danh sách đảng viên và cho ra khỏi đảng.

2.4. Phối hợp

a) Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy, cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy trong công tác xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

b) Với các cơ quan liên quan trong việc thực hiện, cụ thể hoá các quyết định, quy định của cấp trên về lĩnh vực tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, bảo vệ chính trị nội bộ theo phân công, phân cấp.

c) Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy và cơ quan có liên quan hướng dẫn xây dựng và kiểm tra, giám sát thực hiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, quy chế làm việc của các cấp ủy trực thuộc.

2.5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy giao.

Điều 5. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

1. Chức năng

a) Là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ theo quy định của Điều lệ Đảng và thực hiện các nhiệm vụ khác do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy giao.

b) Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng của Đảng ủy.

2. Nhiệm vụ

2.1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy được quy định trong Điều lệ Đảng, quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và nhiệm vụ do Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy giao; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác hằng năm do Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy quyết định; cụ thể: Chuẩn bị chương trình, kế hoạch, nội dung kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, đề án trình Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền; các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy.

b) Chuẩn bị các vụ việc kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; các báo cáo, đề án đề Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền. Tham mưu, giúp Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tài sản, thu nhập theo thẩm quyền.

c) Đề xuất ý kiến đóng góp vào sự lãnh đạo, chỉ đạo chung của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy đối với công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ; tham gia ý kiến các trường hợp do cơ quan chức năng đề nghị khen thưởng.

d) Thực hiện thông tin, tuyên truyền về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; giúp Ban Thường vụ Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ: Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý, sáu tháng, một năm và sơ kết, tổng kết công tác của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Xây dựng tổ chức, cán bộ, công chức và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Kiểm tra, giám sát hoạt động của cán bộ, công chức Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra cấp ủy trực thuộc Đảng ủy khi cần thiết.

2.2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ; chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và các vấn đề liên quan khác cho Ủy ban Kiểm tra, tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên.

2.3. Thẩm định, thẩm tra

Đề án, văn bản về những nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng khi có yêu cầu.

2.4. Phối hợp

a) Với Ban Tổ chức, Văn phòng Đảng ủy và các cơ quan liên quan theo dõi, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của Đảng ủy.

b) Phối hợp với Ban Tổ chức Đảng ủy trong công tác cán bộ, công chức theo phân cấp quản lý.

c) Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy lập đoàn hoặc giải quyết tố cáo, khiếu nại, kỷ luật đảng và xem xét, xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm theo thẩm quyền; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch này.

d) Với các cơ quan có liên quan trong đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng cho cấp ủy viên và cán bộ, công chức kiểm tra của Đảng ủy và cấp ủy trực thuộc Đảng ủy.

2.5. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy giao.

Điều 6. Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy

1. Chức năng

Là cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Đảng ủy và Thường trực Đảng ủy về công tác tuyên giáo và dân vận; đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tuyên giáo và dân vận của Đảng ủy.

2. Nhiệm vụ

2.1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Nghiên cứu, theo dõi, tổng hợp tình hình tư tưởng trong cán bộ, đảng viên công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và người lao động; dư luận xã hội; những âm mưu, thủ đoạn, quan điểm sai trái, thù địch, chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ; dự báo những diễn biến, xu hướng chính trị, tư tưởng có thể xảy ra. Kịp thời báo cáo, kiến nghị với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về phương hướng, nhiệm vụ, nội dung, biện pháp giải quyết.

b) Chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị nghị quyết đại hội; chuẩn bị xây dựng các đề án, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quyết định, quy chế, chương trình, kế hoạch của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác tuyên giáo, dân vận.

c) Tổ chức nghiên cứu, học tập, tuyên truyền, quán triệt, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản của Đảng. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phát huy truyền thống cách mạng của đất nước, cơ quan, tổ chức.

d) Chủ trì, phối hợp tham mưu triển khai thực hiện các văn bản của cấp ủy cấp trên, pháp luật và chính sách của Nhà nước về công tác dân vận. Chủ trì, phối hợp tham mưu, giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân vận và việc xây dựng, thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị, tổ chức; xây dựng tổ chức, đoàn thể vững mạnh, đẩy mạnh các phong trào thi đua, phát huy quyền làm chủ, nâng cao vai trò giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của các tổ chức, đoàn thể và đoàn viên, hội viên.

đ) Tổ chức mạng lưới và chỉ đạo nội dung hoạt động đối với báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên. Tổ chức thông tin thời sự, tuyên truyền chủ trương, chính sách theo kế hoạch, chương trình của cấp ủy cấp trên và của Đảng ủy; tổ chức sưu tầm, quản lý tư liệu và biên soạn lịch sử Đảng bộ.

e) Là cơ quan thường trực của các ban chỉ đạo về lĩnh vực công tác tuyên giáo, dân vận của Đảng ủy.

g) Là cơ quan thường trực tham mưu mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng do Đảng ủy Ủy ban nhân tỉnh tổ chức.

h) Sơ kết, tổng kết về công tác Tuyên giáo và Dân vận.

2.2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kế hoạch, kết luận của cấp trên và của Đảng ủy trong lĩnh vực tuyên giáo, dân vận.

b) Bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ công tác tuyên giáo, dân vận cho cấp ủy, cán bộ tuyên giáo, dân vận cấp dưới. Hướng dẫn cấp ủy cấp dưới sưu tầm, biên soạn lịch sử đảng bộ, chi bộ.

c) Hướng dẫn, thẩm định, kiểm tra tuyên truyền các ngày lễ lớn, các phong trào thi đua yêu nước, truyền thống cách mạng của Đảng, dân tộc, cơ quan, tổ chức.

2.3. Thẩm định, thẩm tra

Đề án, văn bản về công tác tuyên giáo, dân vận trước khi trình Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Đảng ủy.

2.4. Phối hợp

a) Với các cơ quan chức năng tham gia xây dựng Đảng về công tác chính trị, tư tưởng, đạo đức, về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác tuyên giáo, dân vận đối với các chi bộ, đảng bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy.

b) Với các cơ quan liên quan để thực hiện tốt nhiệm vụ công tác tuyên giáo, dân vận trong cơ quan, tổ chức.

2.5. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy giao.

Điều 7. Văn phòng Đảng ủy

1. Chức năng

Là cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy trong tổ chức, điều hành công việc lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp hoạt động của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy; là trung tâm thông tin tổng hợp phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy. Trực tiếp quản lý tài sản, tài chính của Đảng ủy, bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện và tổ chức phục vụ hoạt động của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy và các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy.

2. Nhiệm vụ

2.1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Nghiên cứu, đề xuất và giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy xây dựng, thực hiện quy chế làm việc và chương trình công tác; sắp xếp chương trình công tác của Ban Thường vụ Đảng ủy, Bí thư và các Phó Bí thư Đảng ủy; phối hợp, điều hòa hoạt động của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy.

b) Tổng hợp tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, quy chế của cấp trên và của Đảng ủy; hoạt động của các cấp ủy, các tổ chức đảng trực thuộc để báo cáo với Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy.

c) Là đầu mối giúp Thường trực Đảng ủy xử lý công việc hằng ngày; tổ chức công tác thông tin phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và Đảng ủy; cung cấp thông tin cho các cấp ủy cơ sở, cơ quan, đơn vị theo quy định. Theo dõi, đôn đốc các tổ chức đảng, các cấp ủy trực thuộc đảng ủy, các cơ quan liên quan thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

d) Tiếp nhận, phát hành và quản lý các tài liệu, văn bản đến và đi. Quản lý tài liệu lưu trữ cơ quan của Đảng ủy và của Văn phòng Đảng ủy; thực hiện công tác cơ yếu theo quy định.

đ) Tiếp nhận và xử lý đơn, thư gửi đến Đảng ủy; tham mưu, theo dõi, đôn đốc việc giải quyết một số đơn, thư được Thường trực Đảng ủy giao; phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức tiếp công dân theo quy định.

e) Là chủ sở hữu tài sản của Đảng ủy theo sự ủy quyền của Ban Thường vụ Đảng ủy. Bảo đảm điều kiện vật chất, tài chính phục vụ hoạt động của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy theo phân công, phân cấp.

g) Tổ chức phục vụ các hội nghị, cuộc họp của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy; phối hợp phục vụ các hội nghị, cuộc họp của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy; tham gia tổ chức phục vụ đại hội đảng bộ.

h) Chủ trì, phối hợp tham mưu giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số trong Đảng.

i) Là cơ quan thường trực công tác thi đua khen thưởng cơ quan Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

k) Sơ kết, tổng kết công tác Văn phòng Đảng ủy.

2.2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Hướng dẫn, phối hợp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác văn phòng, công tác tài chính cho cấp ủy cơ sở và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy.

b) Hướng dẫn, kiểm tra nghiệp vụ văn thư, lưu trữ của các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy theo quy định của pháp luật về lưu trữ, các quy định của Trung ương, cấp ủy cấp trên và hướng dẫn của Văn phòng Trung ương Đảng.

c) Kiểm tra, giám sát việc thu, nộp và sử dụng đảng phí ở các tổ chức cơ sở đảng.

2.3. Thẩm định, thẩm tra

a) Đề án, văn bản của các cơ quan, tổ chức trước khi trình Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy về: Yêu cầu, phạm vi, quy trình, thẩm quyền ban hành và thể thức văn bản.

b) Nội dung các đề án, văn bản thuộc lĩnh vực công tác xây dựng Đảng theo sự phân công của Thường trực Đảng ủy trước khi trình Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy.

2.4. Phối hợp

a) Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy, cơ quan, tổ chức có liên quan sơ kết, tổng kết về công tác của Đảng ủy; sơ kết, tổng kết và sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy.

b) Với các cơ quan liên quan xây dựng, theo dõi việc thực hiện chủ trương, chế độ, nguyên tắc tài chính, tài sản của Đảng ủy.

c) Với các cấp ủy trực thuộc và các cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu, giúp Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế của cấp cấp trên và của Đảng ủy về công tác xây dựng Đảng, thực hiện nhiệm vụ chính trị.

2.5. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy giao.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy

1. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy.

2. Thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến, tham mưu đề xuất với Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng các vấn đề thuộc trách nhiệm, lĩnh vực được phân công; về chương trình công tác của mỗi cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy.

Điều 9. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy

Định kỳ báo cáo công tác; chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy theo quy định.

Điều 10. Với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy

Quan hệ giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy là quan hệ phối hợp, hướng dẫn, trao đổi trong việc thực hiện công tác chuyên môn và công tác cán bộ theo phân cấp.

Điều 11. Với bộ phận tham mưu, giúp việc của cấp ủy cơ sở

Quan hệ giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy với bộ phận tham mưu, giúp việc của cấp ủy cơ sở là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ trong phạm vi, nhiệm vụ được phân công.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Ban Tổ chức Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc, Ban Tổ chức Đảng ủy tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (Báo cáo),
- Ban Chấp hành Đảng bộ,
- Các cơ quan chuyên trách TM, GV,
Đoàn Thanh niên Đảng ủy,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ



Trần Duy Đông